

Ô, ngày 08 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Tấn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu vực Long H, phường Long H1, quận Ô, thành phố CT

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu vực Thới X, phường Thới L, quận Ô, thành phố CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Tấn T với bà Nguyễn Thị Thu L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Tấn T với bà Nguyễn Thị Thu L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 03 người con chung: tên Đỗ Tấn Đ (nam), sinh ngày 17/2/2007; Đỗ Tấn P (nam), sinh ngày 19/01/2009; và Đỗ Huy H (nam), sinh ngày 14/12/2017, tất cả hiện đang sống với ông T và bà L. Sau khi ly hôn, ông T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến trưởng thành theo nguyện vọng của các con. Bà L không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà L theo quy định chung của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự xác định không có

Vấn phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003733 ngày 13/12/2022. Sau khi khấu trừ, ông T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- Viện KSND Q. Ô;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Ô;
- Các đương sự;
- UBND nơi các đs cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN
Đã ký

Trần Văn Mẫn